

HỒ SƠ MỜI CHÀO HÀNG CẠNH TRANH

Số: **01/2025**

Gói mua sắm: **GÓI CUNG CẤP BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI NĂM 2025**

Bên mời chào hàng cạnh tranh: Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank)

Ngày **10** tháng **02** năm **2025**

ĐẠI DIỆN BÊN CHÀO HÀNG CẠNH TRANH



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC

Trần Văn Luân

- A. TỪ NGỮ VIẾT TẮT
- B. THƯ MỜI CHÀO HÀNG CẠNH TRANH
- C. CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP
 - Mục 1. Nội dung mời chào hàng cạnh tranh
 - Mục 2. Phạm vi cung cấp
 - Mục 3. Thời hạn cung cấp hàng hóa
 - Mục 4. Nội dung của HSĐX
 - Mục 5. Làm rõ HSYC
 - Mục 6. Đơn chào hàng cạnh tranh
 - Mục 7. Giá chào hàng cạnh tranh
 - Mục 8. Thời gian có hiệu lực của HSĐX
 - Mục 9. Chuẩn bị và nộp HSĐX
 - Mục 10. Làm rõ HSĐX
 - Mục 11. Đánh giá các HSĐX
 - Mục 12. Điều kiện đối với nhà cung cấp được chọn
 - Mục 13. Thông báo kết quả
 - Mục 14. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng
- D. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC, KINH NGHIỆM
- E. CÁC YÊU CẦU CHI TIẾT VỀ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ
- F. BIỂU MẪU



A. TỪ NGỮ VIẾT TẮT

PGBANK	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển
CHCT	Chào hàng cạnh tranh
HSYC	Hồ sơ yêu cầu
HSĐX	Hồ sơ đề xuất
HSĐXKT	Hồ sơ đề xuất kỹ thuật
HSĐXTC	Hồ sơ đề xuất tài chính
VND	Đồng Việt Nam



B. THƯ MỜI CHÀO HÀNG CẠNH TRANH
NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN

Hà Nội, ngày 10 tháng 2 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO HÀNG CẠNH TRANH

Kính gửi: Quý Công ty

Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank) tổ chức chào hàng cạnh tranh gói mua sắm **“GÓI CUNG CẤP BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI NĂM 2025”**. Trân trọng kính mời Quý Công ty quan tâm tham gia chào hàng cạnh tranh gói mua sắm nêu trên.

Hồ sơ yêu cầu sẽ được đăng tải công khai tại website Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển:

Thời gian phát hành hồ sơ yêu cầu từ 15 giờ 00, ngày 10 tháng 02 năm 2025 đến trước 17 giờ ngày 19 tháng 02 năm 2025 (giờ Việt Nam)

Hồ sơ đề xuất chào hàng cạnh tranh lần đầu phải được gửi đến Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển muộn nhất là **trước 15 giờ ngày 20 tháng 02 năm 2025**

Hồ sơ phải được niêm phong kín bên ngoài ghi rõ **“GÓI CUNG CẤP BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI NĂM 2025”**. Hồ sơ đề xuất chào hàng cạnh tranh sẽ không hợp lệ và bị loại nếu không có niêm phong, niêm phong bị hư hại hoặc gửi tới địa chỉ trên quá giờ quy định ở trên.

PGBank thực hiện nhận HSDX/báo giá, mở HSDX/báo giá có thể nhiều hơn 1 lần. Sau thời hạn báo giá lần đầu, PGBank thực hiện mở HSDX/báo giá và PGBank được quyền yêu cầu NCC đã gửi HSDX/báo giá thực hiện đàm phán giá, điều kiện thương mại. PGBank có thể nhận HSDX/báo giá và mở HSDX/báo giá trong các lần tiếp theo theo thông báo bằng thư điện tử (email) của PGBank nhằm đạt được mức giá tối ưu nhất, tùy vào thực tế việc chào hàng.

Nếu Quý Công ty cần biết thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với đầu mối như bên dưới:

Hồ sơ đề xuất xin vui lòng gửi về địa chỉ:

Người nhận:

- Ông Vũ Minh Thành - Số điện thoại: 0914.115.595
- Trung tâm mua sắm
- Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển
- Địa chỉ: Tầng 06, Tòa nhà Thành Công Tower, số 79 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.



C. CHỈ DẪN ĐỐI VỚI NHÀ CUNG CẤP

Mục 1. Nội dung mời chào hàng cạnh tranh

1. Bên mời chào hàng cạnh tranh PGBank mời nhà cung cấp tham gia chào hàng cạnh tranh gói CHCT được mô tả tại **Mục D, Mục E** – Các yêu cầu chi tiết.
2. Tên gói CHCT: **GÓI CUNG CẤP BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI NĂM 2025**
3. Loại hợp đồng: **trọn gói**

Mục 2. Thời hạn triển khai

Từ ngày **01/04/2025** đến hết ngày **31/03/2026**.

Mục 3. Hiện trạng và mục tiêu đầu tư

PGBank có nhu cầu mua Gói bảo hiểm thiệt hại vật chất xe cơ giới (VCX) và Gói bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với chủ xe (TNDS) cho toàn bộ xe văn phòng và xe chở tiền trên toàn hệ thống của PGBank.

Mục 4. Nội dung của HSĐX

HSĐX do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm:

1. Đơn chào hàng.
2. Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của người ký đơn chào hàng.
3. Hồ sơ đề xuất kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu của PGBank tại **Mục D và Mục E** HSYC.
4. Báo giá chi tiết.
5. Các tài liệu khác mà nhà cung cấp thấy cần thiết để làm rõ năng lực và kinh nghiệm của mình trong việc triển khai gói CHCT.
6. Cam kết của NCC:
 - Cam kết của NCC về việc tham gia chào giá minh bạch, trung thực, không đưa hối lộ cho nhân sự liên quan của PGBank dưới mọi hình thức (quà, tiền mặt, tiền chuyển khoản, lợi ích khác,...) trước, trong và sau khi công bố kết quả Chào hàng cạnh tranh.
 - Cam kết bảo mật thông tin cho PGBank nếu được PGBank lựa chọn là NCC
 - Cam kết chất lượng các sản phẩm tốt nhất và tiến độ giao hàng/thực hiện theo thỏa thuận

Mục 5. Làm rõ HSYC

1. Làm rõ HSYC

Trong trường hợp cần làm rõ HSYC, nhà cung cấp phải gửi văn bản/email đề nghị làm rõ đến PGBank muộn nhất trước thời điểm đóng CHCT 03 ngày làm việc. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYC của nhà cung cấp, PGBank sẽ có văn bản/email trả lời gửi cho nhà cung cấp có yêu cầu làm rõ và tất cả các nhà cung cấp khác đã nhận HSYC từ PGBank, trong đó mô tả nội dung



yêu cầu làm rõ nhưng không nêu tên nhà cung cấp đề nghị làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYC thì PGBank tiến hành sửa đổi HSYC theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này.

2. Sửa đổi HSYC

Trường hợp sửa đổi HSYC, PGBank sẽ gửi quyết định bằng văn bản/email sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi đến tất cả các nhà cung cấp đã nhận HSYC không muộn hơn tối thiểu 02 ngày làm việc trước ngày có thời điểm cuối nhận HSDX, trường hợp không đủ 02 ngày làm việc thì PGBank sẽ gia hạn thời điểm cuối nhận HSDX tương ứng.

Mục 6. Đơn chào hàng cạnh tranh

Đơn chào hàng cạnh tranh phải có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp (người đại diện theo pháp luật của NCC hoặc người được ủy quyền kèm theo giấy ủy quyền hợp lệ).

Mục 7. Giá chào hàng cạnh tranh

Bảng chào giá bằng VNĐ, điều kiện chào giá là giá đã có bao gồm thuế VAT và tất cả các chi phí phát sinh liên quan mà PGBank không phải chịu thêm bất kỳ 1 chi phí nào khác.

Mục 8. Thời gian có hiệu lực của HSDX

Thời gian có hiệu lực của HSDX tối thiểu là 60 ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá. HSDX nào có thời hạn hiệu lực ngắn hơn quy định sẽ không được tiếp tục xem xét, đánh giá.

Mục 9. Chuẩn bị và nộp HSDX

1. Nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 bản gốc, túi đựng HSDX phải được niêm phong và ghi rõ tên gói chào giá, tên nhà cung cấp. Bên PGBank có trách nhiệm bảo mật thông tin trong HSDX của nhà cung cấp.
2. Nhà cung cấp nộp trực tiếp hoặc gửi HSDX theo đường bưu điện đến địa chỉ của bên PGBank nhưng phải đảm bảo bên PGBank nhận được trước thời hạn nộp hồ sơ trước **15 giờ ngày 20 tháng 02 năm 2025** theo địa chỉ như sau:
 - a. NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN
 - b. Tầng 06, Tòa nhà Thành Công Tower, số 79 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.
 - c. Người liên hệ: Vũ Minh Thành
 - d. Email: thanhvm@pgbank.com.vn
 - e. Điện thoại: 0914.115.595
3. PGBank sẽ tiếp nhận HSDX của tất cả nhà cung cấp nộp HSDX trước thời hạn nộp hồ sơ. Trường hợp nhà cung cấp nộp HSDX sau thời hạn thì HSDX bị loại và được trả lại nguyên trạng cho nhà cung cấp.
4. Trường hợp chỉ có 01 hồ sơ tham dự chào hàng cạnh tranh thì PGBank sẽ xem xét quyết



định việc có mở hồ sơ hay không.

Mục 10. Làm rõ HSĐX

1. Sau khi mở báo giá, nhà cung cấp có trách nhiệm làm rõ hồ sơ đề xuất theo yêu cầu của PGBank. Việc làm rõ phải bảo đảm không làm thay đổi bản chất của nhà cung cấp, không làm thay đổi nội dung cơ bản của hồ sơ đề xuất đã nộp.
2. Trường hợp thiếu thông tin hoặc không có căn cứ để kết luận HSĐX đạt/không đạt, tùy mức độ đánh giá của PGBank, PGBank sẽ có quyền yêu cầu các NCC bổ sung tài liệu bằng email để hoàn thiện HSĐX để PGBank có cơ sở kết luận HSĐX là đạt/không đạt mà không vi phạm Khoản 1 Mục này.

Mục 11. Mở báo giá kín

- Việc mở báo giá không phụ thuộc vào sự có mặt hay vắng mặt của đại diện nhà cung cấp tham dự chào hàng.
- Việc mở chào giá được thực hiện đối với từng hồ sơ theo thứ tự chữ cái tên của nhà cung cấp và theo trình tự sau đây:
 - + Kiểm tra niêm phong.
 - + Mở bản gốc chào giá và đọc to, rõ tối thiểu những thông tin sau: tên nhà cung cấp, bản gốc, thời gian có hiệu lực của chào giá, thời gian thực hiện và các thông tin khác mà bên mời chào giá thấy cần thiết.
- Bên mời chào giá phải lập biên bản mở chào giá kín.

Mục 12. Điều kiện đối với nhà cung cấp được chọn

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị trúng chào giá khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có Hồ sơ đề xuất hợp lệ.
- Có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu.
- Nhà cung cấp có hồ sơ hợp lệ, đáp ứng các yêu cầu sẽ tiến tới thương thảo hợp đồng.
- Có giá đề nghị trúng gói chào hàng không vượt quá dự toán được phê duyệt.

Mục 13. Thông báo kết quả

Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào hàng qua thư điện tử.

Mục 14. Thương thảo, hoàn thiện và ký kết hợp đồng

1. Thương thảo về những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa phù hợp, thống nhất giữa Hồ sơ yêu cầu và Hồ sơ đề xuất, giữa các nội dung khác nhau trong Hồ sơ đề xuất có thể dẫn đến các phát sinh, tranh chấp hoặc ảnh hưởng đến trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng;



2. Loại hình bảo hiểm

- Gói bảo hiểm thiệt hại vật chất xe cơ giới (VCX)
- Gói bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự đối với chủ xe (TNDS)

3. Thông tin và giá trị mua bảo hiểm

Đối với gói Bảo hiểm vật chất: Theo giá mà PGBank cung cấp.

4. Điều kiện điều khoản:

Theo Quy tắc bảo hiểm. Đề nghị Công ty bảo hiểm cung cấp quy tắc bảo hiểm trong hồ sơ đề xuất.

5. Yêu cầu bắt buộc**5.1 Hệ thống Bảo hiểm và Giám định**

Đảm bảo chất lượng dịch vụ cấp đơn, giám định, giải quyết bồi thường tại tất cả các tỉnh thành trên toàn quốc. Có dịch vụ cấp đơn online.

5.2 Yêu cầu hỗ trợ từ đơn vị bảo hiểm

- Miễn hồ sơ Công An đối với tổn thất dưới 50 triệu đồng chẵn.
- Cử nhân viên hỗ trợ làm hồ sơ bồi thường.
- Cứu hộ miễn phí trong trường hợp xe gặp sự cố kỹ thuật (bao gồm cả sự cố không thuộc phạm vi bảo hiểm). Nêu rõ số kilomet hỗ trợ và chi phí khi vượt số kilomet hỗ trợ.
- Ngoài các yêu cầu hỗ trợ trên, Công ty bảo hiểm có thể chào bổ sung các yêu cầu hỗ trợ khác vượt trội cho Ngân hàng.

5.3 Điều khoản bảo hiểm vật chất xe

Yêu cầu bản chào có 04 điều khoản mở rộng sau:

- Bảo hiểm mới thay cũ;
- Bảo hiểm, lựa chọn cơ sở sửa chữa theo yêu cầu của PGBank.
- Bảo hiểm thiệt hại động cơ do hiện tượng thủy kích;
- Bảo hiểm người ngồi trên xe: hạn mức 100tr/người/vụ, không giới hạn số vụ
- Ngoài các điều khoản mở rộng trên, Công ty bảo hiểm có thể chào bổ sung các điều khoản mở rộng khác vượt trội cho Ngân hàng.

5.4 Yêu cầu khác

Các Công ty Bảo hiểm trình bày Phương án xử lý khi có sự cố xảy ra kèm theo cam kết thực hiện theo đề xuất trong phương án:

- Thời gian có mặt giám định hiện trường.
- Thời gian giám định, duyệt giá, bảo lãnh, chi trả bồi thường.
- Phương án xử lý khi sự kiện bảo hiểm xảy ra mà không gọi được công an.
- Phương án xử lý khi sự kiện liên quan đến bên thứ 3.
- Phương án xử lý khi sự kiện xảy ra trên đường cao tốc/giờ cao điểm ... xe cần di chuyển gấp.

F. BIỂU MẪU

MẪU SỐ 01: ĐƠN CHÀO GIÁ

MẪU SỐ 02: DANH SÁCH XE CƠ GIỚI PGBANK MUA BẢO HIỂM NĂM 2025



2. Thương thảo về các sai lệch do PGBank phát hiện và đề xuất trong Hồ sơ đề xuất (nếu có);
3. Thương thảo về các vấn đề phát sinh trong quá trình lựa chọn nhà cung cấp (nếu có) nhằm mục tiêu hoàn thiện các nội dung chi tiết của gói CHCT;
4. Thương thảo về các nội dung cần thiết khác.

Trong quá trình thương thảo hợp đồng, Nhà cung cấp đệ trình PGBank dự thảo Hợp đồng để hai bên thương thảo, hai bên tham gia thương thảo tiến hành hoàn thiện dự thảo văn bản hợp đồng và phụ lục hợp đồng.

D. YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC KINH NGHIỆM

STT	Nội dung	Mức độ đáp ứng của Bên chào giá theo yêu cầu của thư chào giá	
		Đạt	Không đạt
1	Kinh nghiệm		
1.1 ¹	Bản sao có công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc tài liệu có giá trị tương đương được cấp theo quy định của pháp luật Việt Nam	Có	Không
1.2	Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong việc cung cấp hàng hóa tương đương	≥ 3	< 3
2	Năng lực tài chính trong 3 năm 2021, 2022, 2023		
2.1	Lợi nhuận sau thuế	Năm 2023 có lãi	Năm 2023 không có lãi
2.2 ²	Có các tài liệu yêu cầu sau: Đính kèm Báo cáo tài chính của 3 năm gần nhất, đã nộp cơ quan thuế (hoặc báo cáo tài chính đã được kiểm toán) và biên lai nộp thuế (hoặc các chứng từ chứng minh không còn nợ thuế) các năm, trong đó, ít nhất năm 2023 có lãi (bản photo đóng dấu treo)	Có báo cáo	Không có báo cáo

E. CÁC YÊU CẦU CHI TIẾT VỀ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ

Phạm vi cung cấp Bảo hiểm tiền được mô tả dưới đây:

1. Phạm vi cung cấp bảo hiểm

Toàn bộ xe ô tô thuộc quyền sử dụng của PGBank - theo danh sách đính kèm.

¹ Tiêu chí này là bắt buộc phải có trong mọi HSYC.

² Tiêu chí này là bắt buộc phải có trong mọi HSYC.



Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO GIÁ³

Ngày: [ghi ngày tháng năm ký đơn chào giá]

Tên gói báo giá cạnh tranh: **“GÓI CUNG CẤP BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI NĂM 2025”**.

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu báo giá cạnh tranh **“GÓI CUNG CẤP BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI NĂM 2025”** của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu số ____ [ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện gói báo giá cạnh tranh **“GÓI CUNG CẤP BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI NĂM 2025”** theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền đã bao gồm toàn bộ thuế, phí, lệ phí (nếu có) là ____ VNĐ [ghi giá trị bằng số, bằng chữ]⁴ cùng với biểu giá chi tiết kèm theo.

Thời gian triển khai hợp đồng là ngày .../.../.....

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ____⁵ ngày, kể từ ngày tháng năm .

Đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp⁶

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

³ Đơn chào giá phải được ghi đầy đủ và chính xác các thông tin về tên của PGBank, thời gian có hiệu lực của hồ sơ đề xuất về tài chính, được đại diện hợp pháp của đơn vị ký tên, đóng dấu.

⁴ Giá chào ghi trong đơn chào giá phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp với tổng giá ghi trong Bảng tổng hợp giá báo giá cạnh tranh. Trường hợp có Thư giảm giá thì phải gửi kèm Đơn chào giá cho PGBank trước thời hạn được ghi trong Hồ sơ yêu cầu.

⁵ Ghi số ngày có hiệu lực theo quy định.

⁶ Trường hợp đại diện theo pháp luật của đơn vị ủy quyền cho cấp dưới ký Đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật.





TT	ĐƠN VỊ SỬ DỤNG	TÊN CHỦ XE TRÊN ĐĂNG KÝ XE	TÊN TÀI SẢN	Kiểu loại	HÃNG XE	BKS	Số chỗ ngồi	Năm sản xuất	Giá trị xe dự kiến (mua bảo hiểm năm 2025)	Thời gian bắt đầu mua bảo hiểm bắt buộc TNDS	Ngày kết thúc THBH BB TNDS	Ngày bắt đầu THBH Vật chất xe	Ngày kết thúc THBH Vật chất xe	Ghi chú
1	HỘI SỞ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Xe ô tô TOYOTA INNOVA (BKS 29A54033)	ô tô con	TOYOTA INNOVA	29A54033	7	2012	220,500,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
2	HỘI SỞ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Xe ô tô CAMRY 25Q (BKS 30A50282)	ô tô con	CAMRY 25Q	30A50282	5	2015	571,500,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
3	HỘI SỞ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Xe ô tô TOYOTA LAND CRUISER PRADO (BKS 30G56963)	ô tô con	TOYOTA LAND CRUISER PRADO	30G56963	7	2020	1,710,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
4	HỘI SỞ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Xe ô tô VINFAST LUX A20 (HD S0 VFSA20200201/HDMB/PGBAN KVINFAST NG 12/10/2020 (BKS 30G61399)	ô tô con	VINFAST LUX A20	30G61399	5	2020	506,331,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
5	HỘI SỞ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Xe ô tô CAMRY 25Q (BKS 30G61730)	ô tô con	CAMRY 25Q	30G61730	5	2020	855,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
6	HỘI SỞ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Xe ô tô TOYOTA INNOVA (BKS 51F89731)	ô tô con	TOYOTA INNOVA	51F89731	7	2017	360,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
7	HỘI SỞ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Xe ô tô HYUNDAI SANTAFE TM2 22 TCI 8DCT PRE (BKS 30K58813)	ô tô con	HYUNDAI SANTAFE	30K58813	7	2023	1,027,620,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
8	HỘI SỞ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Xe ô tô SKODA (BKS 30K57322)	ô tô con	SKODA	30K57322	7	2023	1,229,400,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
9	HỘI SỞ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Xe ô tô SKODA (BKS 30K58906)	ô tô con	SKODA	30K58906	7	2023	1,229,400,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
10	HỘI SỞ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (0108103233)	Xe ô tô HYUNDAI STARGAZER (BKS 30K63960)	ô tô con	HYUNDAI STARGAZER	30K63960	7	2022	612,522,900	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
11	HỘI SỞ	Công ty CP Tập đoàn Thành Công	Lexus LX 570	ô tô con	Lexus LX 572	30A66927	7	2015	2,790,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
12	HỘI SỞ	Công ty CP Tập đoàn Thành Công	Huyndai EQUUS	ô tô con	Huyndai EQUUS	30A66668	5	2014	1,170,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	

116 HAI VIT A

TT	ĐƠN VỊ SỬ DỤNG	TÊN CHỦ XE TRÊN ĐĂNG KÝ XE	TÊN TÀI SẢN	Kiểu loại	HÃNG XE	BKS	Số chỗ ngồi	Năm sản xuất	Giá trị xe dự kiến (mua bảo hiểm năm 2025)	Thời gian bắt đầu mua bảo hiểm bắt buộc TNDS	Ngày kết thúc THBH BB TNDS	Ngày bắt đầu THBH Vật chất xe	Ngày kết thúc THBH Vật chất xe	Ghi chú
13	CN THẮNG LONG	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Thăng Long	Xe ô tô TOYOTA INNOVA G (BKS 30Z1841)	ô tô con	TOYOTA INNOVA	30Z1841	7	2010	202,500,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
14	CN THẮNG LONG	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Thăng Long	Xe ô tô TOYOTA INNOVA (BKS 30F97248)	ô tô con	TOYOTA INNOVA	30F97248	7	2019	431,100,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
15	CN THẮNG LONG	Ngân hàng TMCP T hình vượng và Phát triển	KODIAQ STYLE 20 TSI (30L84.995)	ô tô con	KODIAQ STYLE 20 TSI	30L84995	7	2023	1,248,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
16	CN HÀ NỘI	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô TOYOTA INNOVA (BKS 30N9454)	ô tô con	TOYOTA INNOVA	30N9454	7	2009	216,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
17	CN HÀ NỘI	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô TOYOTA INNOVA (BKS 30V1918)	ô tô con	TOYOTA INNOVA	30V1918	7	2010	225,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
18	CN HÀ NỘI	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ STYLE 2.0 TSI (BKS 30L-85.027)	ô tô con	KODIAQ STYLE 2.0 TSI	30L-85027	7	2023	1,248,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
19	CN ĐÔNG ĐÓ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô chở tiền FORD EVEREST (BKS 29A59329)	Xe ô tô chở tiền	FORD EVEREST	29A59329	6	2012	270,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
20	CN ĐÔNG ĐÓ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô TOYOTA INNOVA 20G MODEL TGN140L-MUTHKU (BKS 30K32509)	ô tô con	TOYOTA INNOVA 20G	30K32509	7	2023	823,338,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
21	CN ĐÔNG ĐÓ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 29A61916)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	29A61916	6	2012	265,500,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
22	CN ĐÔNG ĐÓ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 29A61908)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND	29A61908	6	2012	265,500,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
23	CN ĐÔNG ĐÓ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Thăng Long	Xe ô tô chở tiền FORD EVEREST (BKS 29A60355)	Xe ô tô chở tiền	FORD EVEREST	29A60355	6	2012	270,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
24	CN ĐÔNG ĐÓ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Thăng Long	Xe ô tô chở tiền FORD EVEREST (BKS 29A98260)	Xe ô tô chở tiền	FORD EVEREST	29A98260	6	2013	310,500,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
25	CN ĐÔNG ĐÓ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Thăng Long	Xe ô tô chở tiền FORD EVEREST (BKS 29A98237)	Xe ô tô chở tiền	FORD EVEREST	29A98237	6	2013	310,500,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	

Signature

TT	ĐƠN VỊ SỬ DỤNG	TÊN CHỦ XE TRÊN ĐĂNG KÝ XE	TÊN TÀI SẢN	Kiểu loại	Hãng xe	BKS	Số chỗ ngồi	Năm sản xuất	Giá trị xe dự kiến (mua bảo hiểm năm 2025)	Thời gian bắt đầu mua bảo hiểm bắt buộc TNDS	Ngày kết thúc THBH BB TNDS	Ngày bắt đầu THBH Vật chất xe	Ngày kết thúc THBH Vật chất xe	Ghi chú
26	CN ĐỒNG ĐỒ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 29A07109)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	29A07109	6	2011	225,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
27	CN ĐỒNG ĐỒ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 29A61777)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	29A61777	6	2012	265,500,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
28	CN ĐỒNG ĐỒ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 30G82522)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	30G82522	6	2021	765,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
29	CN ĐỒNG ĐỒ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô chở tiền FORD EVEREST (BKS 31F8259)	Xe ô tô chở tiền	FORD EVEREST	31F8259	6	2010	252,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
30	CN ĐỒNG ĐỒ	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Hà Nội	Xe ô tô chở tiền TOYOTA FORTUNER (BKS 30G11386)	Xe ô tô chở tiền	TOYOTA FORTUNER	30G11386	6	2019	675,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
31	CN ĐỒNG ĐỒ	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ STYLE 20 TSI	ô tô con	KODIAQ STYLE 20 TSI	30L-91204	7	2023	1,248,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
32	CN HẢI PHÒNG	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển - Chi nhánh Hải Phòng	Xe ô tô TOYOTA INNOVA (BKS 16N4161 đổi BKS 2024)	ô tô con	TOYOTA INNOVA	15K - 231.12	7	2010	225,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
33	CN HẢI PHÒNG	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Hải Phòng	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 15C02358)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	15C02358	6	2011	225,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
34	CN HẢI PHÒNG	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Hải Phòng	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 15A51769)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	15A51769	6	2019	630,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
35	CN HẢI PHÒNG	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ STYLE 20 TSI	ô tô con	KODIAQ STYLE 20 TSI	30L90756	7	2023	1,248,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
36	CN BẮC NINH	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Bắc Ninh	Xe ô tô chở tiền FORD EVEREST (BKS 29A99770)	Xe ô tô chở tiền	FORD EVEREST	29A99770	6	2013	310,500,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
37	CN BẮC NINH	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Bắc Ninh	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 99A31113)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	99A31113	6	2019	630,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
39	CN BẮC NINH	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Quảng Ninh	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 99A31115)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	99A31115	6	2019	630,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	

TT	ĐƠN VỊ SỬ DỤNG	TÊN CHỦ XE TRÊN ĐĂNG KÝ XE	TÊN TÀI SẢN	KIỂU LOẠI	HÃNG XE	BKS	Số chỗ ngồi	Năm sản xuất	Giá trị xe dự kiến (mua bảo hiểm năm 2025)	Thời gian bắt đầu mua bảo hiểm bắt buộc TNDS	Ngày kết thúc THBH BB TNDS	Ngày bắt đầu THBH Vật chất xe	Ngày kết thúc THBH Vật chất xe	Ghi chú
38	CN BẮC NINH	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L85193	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
40	CN QUẢNG NINH	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Quảng Ninh	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 14A25119)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	14A25119	6	2017	405,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
42	CN QUẢNG NINH	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Quảng Ninh	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 14A53540)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	14A53540	6	2021	765,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
41	CN QUẢNG NINH	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Quảng Ninh	Xe ô tô TOYOTA INNOVA (BKS 29A57125)	ô tô con	TOYOTA INNOVA	29A57125	7	2012	239,614,200	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
43	CN QUẢNG NINH	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ STYLE 20 TSI	ô tô con	KODIAQ STYLE 20 TSI	30L90785	7	2023	1,248,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
44	CN ĐÀ NẴNG	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Đà Nẵng	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 43A28910)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	43A28910	6	2017	405,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
45	CN ĐÀ NẴNG	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Đà Nẵng	Xe ô tô chở tiền TOYOTA FORTUNER 27L (BKS 43A52499)	Xe ô tô chở tiền	TOYOTA FORTUNER 27L	43A52499	6	2020	765,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
46	CN ĐÀ NẴNG	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển Chi nhánh Đà Nẵng	SKODA	ô tô con	SKODA	43A91354	7	2023	1,359,000,000	19/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
47	CN ĐỒNG THÁP	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển Chi nhánh Đồng Tháp	Xe ô tô TOYOTA FORTUNER 25G MT 07 (BKS 66A00558)	ô tô con	TOYOTA FORTUNER 25G MT 07	66A00558	7	2012	378,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
48	CN ĐỒNG THÁP	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển Chi nhánh Đồng Tháp	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 GL (BKS 66A05418)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1 GL	66A05418	6	2017	405,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
49	CN ĐỒNG THÁP	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển Chi nhánh Đồng Tháp	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 GL (BKS 66A05503)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1 GL	66A05503	6	2017	405,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
50	CN ĐỒNG THÁP	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển Chi nhánh Đồng Tháp	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 66A14415)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	66A14415	6	2021	765,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
51	CN ĐỒNG THÁP	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển Chi nhánh Đồng Tháp	Xe ô tô TOYOTA INNOVA 20G MODEL TNG140LMUTHKU (BKS 66A22368)	ô tô con	TOYOTA INNOVA 20G MODEL TNG140LMUTHKU	66A22368	7	2023	796,500,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	

TT	ĐƠN VỊ SỬ DỤNG	TÊN CHỦ XE TRÊN ĐĂNG KÝ XE	TÊN TÀI SẢN	KIỂU LOẠI	HÃNG XE	BKS	Số chỗ ngồi	Năm sản xuất	Giá trị xe dự kiến (mua bảo hiểm năm 2025)	Thời gian bắt đầu mua bảo hiểm bắt buộc TNDS	Ngày kết thúc THBH BB TNDS	Ngày bắt đầu THBH Vật chất xe	Ngày kết thúc THBH Vật chất xe	Ghi chú
52	CN ĐỒNG THÁP	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển Chi nhánh Đồng Tháp	KODIAQ STYLE 20 TSI	ô tô con	KODIAQ STYLE 20 TSI	30L86502	7	2023	1,248,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
53	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Khánh Hòa	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 57M1420	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	57M1420	6	2010	225,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
54	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Khánh Hòa	Xe ô tô HYUNDAI STARGAZER (BKS 79A49978	ô tô con	HYUNDAI STARGAZER	79A49978	7	2022	587,744,100	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
55	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	Xe ô tô HYUNDAI PALISADE R22 Special (BKS 30K71127	ô tô con	HYUNDAI PALISADE R22 Special	30K71127	7	2023	1,267,714,800	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
56	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Đà Nẵng	Xe ô tô HYUNDAI STARGAZER (BKS 43A81077	ô tô con	HYUNDAI STARGAZER	43A81077	7	2022	583,219,800	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
57	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 51A93839	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	51A93839	6	2014	308,655,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
58	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 51A92384	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	51A92384	6	2014	308,655,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
59	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền FORD EVEREST (BKS 51F21063	Xe ô tô chở tiền	FORD EVEREST	51F21063	5	2015	360,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
60	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 51E04085	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	51E04085	6	2017	360,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
61	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 51E04126	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	51E04126	6	2017	405,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
62	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 51E04182	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	51E04182	6	2017	360,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
63	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 51E04163	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	51E04163	6	2017	360,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
64	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 51E04122	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	51E04122	6	2017	360,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	

any

TT	ĐƠN VỊ SỬ DỤNG	TÊN CHỦ XE TRÊN ĐĂNG KÝ XE	TÊN TÀI SẢN	Kiểu loại	HÃNG XE	BKS	Số chỗ ngồi	Năm sản xuất	Giá trị xe dự kiến (mua bảo hiểm năm 2025)	Thời gian bắt đầu mua bảo hiểm bắt buộc TNDS	Ngày kết thúc THBH BB TNDS	Ngày bắt đầu THBH Vật chất xe	Ngày kết thúc THBH Vật chất xe	Ghi chú
65	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 51E03993)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	51E03993	6	2017	360,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
66	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền FORD EVEREST (BKS 51A86117)	Xe ô tô chở tiền	FORD EVEREST	51A86117	5	2014	324,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
67	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô CAMRY (BKS 30G01523)	ô tô con	CAMRY	30G01523	5	2019	810,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
68	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô HYUNDAI STARGAZER (BKS 30K57123)	ô tô con	HYUNDAI STARGAZER	30K57123	7	2022	612,999,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
69	CN SÀI GÒN	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ STYLE 20 TSI	ô tô con	KODIAQ STYLE 20 TSI	30L85249	7	2023	1,248,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
70	CN HỒ CHÍ MINH	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex - Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô TOYOTA INNOVA (BKS 51G35046)	ô tô con	TOYOTA INNOVA	51G35046	7	2017	360,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
71	CN HỒ CHÍ MINH	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ STYLE 20 TSI	ô tô con	KODIAQ STYLE 20 TSI	30L85313	7	2023	1,248,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
72	CN CẦN THƠ	Ngân hàng PGBank Chi nhánh Vũng Tàu	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 GL (BKS 65A12565)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1 GL	65A12565	6	2017	360,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
73	CN CẦN THƠ	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30A50610	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
74	CN THÁI NGUYÊN	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L86341	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
75	CN THÁI NGUYÊN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Thăng Long	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 29A12201)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND	29A12201	6	2011	225,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
76	CN NGHỆ AN	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L85161	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
77	CN NGHỆ AN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Đồng Tháp	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 66C17295)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	66C17295	6	2008	225,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	

TT	ĐƠN VỊ SỬ DỤNG	TÊN CHỦ XE TRÊN ĐĂNG KÝ XE	TÊN TÀI SẢN	Kiểu loại	Hãng xe	BKS	Số chỗ ngồi	Năm sản xuất	Giá trị xe dự kiến (mua bảo hiểm năm 2025)	Thời gian bắt đầu mua bảo hiểm bắt buộc TNDS	Ngày kết thúc THBH BB TNDS	Ngày bắt đầu THBH Vật chất xe	Ngày kết thúc THBH Vật chất xe	Ghi chú
78	CN THANH HÓA	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L86282	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
79	CN THANH HÓA	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Đồng Tháp	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 66A12934	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	66A12934	6	2013	351,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
80	CN NINH BÌNH	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L85773	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
81	CN NINH BÌNH	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Sài Gòn	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 51A92486	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	51A92486	6	2014	308,655,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
82	CN ĐỒNG ANH	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L85880	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
83	CN ĐỒNG NAI	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển - Chi nhánh Đồng Nai	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 60A73064	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	60A73064	6	2019	585,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
84	CN ĐỒNG NAI	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L85602	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
85	CN VŨNG TÀU	Ngân hàng PGBank Chi nhánh Vũng Tàu	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 GL (BKS 72A22106	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1 GL	72A22106	6	2017	360,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
86	CN VŨNG TÀU	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L85791	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
87	CN LONG AN	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Long An	Xe ô tô chở tiền FORD EVEREST (BKS 62C02814	Xe ô tô chở tiền	FORD EVEREST	62C02814	6	2014	315,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
88	CN LONG AN	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L86431	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
89	CN AN GIANG	Ngân hàng PGBank Chi nhánh An Giang	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX H1 (BKS 67A06892	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX H1	67A06892	6	2017	405,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
90	CN AN GIANG	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L85009	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	

TT	ĐƠN VỊ SỬ DỤNG	TÊN CHỦ XE TRÊN ĐĂNG KÝ XE	TÊN TÀI SẢN	KIỂU LOẠI	HÃNG XE	BKS	Số chỗ ngồi	Năm sản xuất	Giá trị xe dự kiến (mua bảo hiểm năm 2025)	Thời gian bắt đầu mua bảo hiểm bắt buộc TNDS	Ngày kết thúc THBH BB TNDS	Ngày bắt đầu THBH Vật chất xe	Ngày kết thúc THBH Vật chất xe	Ghi chú
91	CN HẢI DƯƠNG	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển - Chi nhánh Hải Dương	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 34L8932 đổi tên và đổi biển thành 34C 415.73	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	34C41573	6	2009	180,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
94	CN HẢI DƯƠNG	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 34A45133	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	34A45133	6	2021	774,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
92	CN HẢI DƯƠNG	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ STYLE 20 TSI	ô tô con	KODIAQ STYLE 20 TSI	30L91767	7	2023	1,248,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
93	CN HẢI DƯƠNG	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	Xe ô tô TOYOTA INNOVA (BKS 29A29451	ô tô con	TOYOTA INNOVA	29A29451	7	2011	223,200,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
95	CN BÌNH DƯƠNG	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ STYLE 20 TSI	ô tô con	KODIAQ STYLE 20 TSI	30L85337	7	2023	1,248,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
96	CN BÌNH DƯƠNG	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex Chi nhánh Bình Dương	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 61A-010.12)	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	61A01012	6	2011	225,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
97	CN KHÁNH HÒA	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển-Chi nhánh Khánh Hòa	Xe ô tô chở tiền SSANGYONG STAVIC (BKS 79CD00008) đổi biển thành 79N.0291	Xe ô tô chở tiền	SSANGYONG STAVIC	79CD00008	6	2010	162,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
98	CN KHÁNH HÒA	Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển-Chi nhánh Khánh Hòa	Xe ô tô chở tiền HYUNDAI GRAND STAREX (BKS 79C17754	Xe ô tô chở tiền	HYUNDAI GRAND STAREX	79C17754	6	2020	675,000,000	1/4/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	
99	CN KHÁNH HÒA	Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển	KODIAQ AMBITION 14 TSI	ô tô con	KODIAQ AMBITION 14 TSI	30L86442	7	2023	1,023,000,000	21/11/2025	31/03/2026	1/4/2025	31/03/2026	